TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2018/HS-ST
Ngày 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Hữu Trưởng
Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ- Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đắc Văn- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Văn N**, sinh năm 1987.

HKTT: thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12

Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Văn N, SN 1958 và bà Trịnh Thị R, SN 1964.

Vợ: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1989

Con: Bị can có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa

*** Những bị hại**:

1. Anh Phạm Đăng T, sinh năm 1973 (đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

2. Anh Trần Văn Phú, sinh năm 1985 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của nạn nhân Phú:

- Ông Trần Văn H, sinh năm 1960 (có mặt)
- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1962 (vắng mặt)

- Chị Lù Thị V1, sinh năm 1995 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên
(Bà V và chị V1 ủy quyền cho ông H theo văn bản ủy quyền ngày 04/6/2018)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/5/2018, Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô BKS: 89A-048.77 chở trên xe các anh Trần Văn P, sinh năm 1985, Trịnh Văn T2, sinh năm 1986 và Trần Văn Q, sinh năm 1986 là bạn bè cùng thôn với N đi lễ tại chùa P ở huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều khiển xe đi trên tỉnh lộ 287, N đi với tốc độ khoảng 50-60 km/h. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến ngã tư giao nhau giữa đường liên xã và tỉnh lộ 287, thuộc địa phận thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, do N không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe tải mang BKS: 20C-010.23 của anh Phạm Đăng T điều khiển đã đi vào ngã tư theo quy định mà vẫn duy trì tốc độ khoảng 50-60km/h nên đã đâm thẳng vào phía sườn sau bên phải xe ô tô của anh T. Sau khi tai nạn xảy ra, N và anh P đều bị thương và được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện hữu nghị V, tuy nhiên do thương tích nặng nên đến ngày 03/6/2018 anh P tử vong.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn:**

- Hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn:

Tai nạn giao thông xảy ra tại khu vực ngã tư giao nhau giữa tỉnh lộ 287 và đường liên xã. Tỉnh lộ 287 trải nhựa phẳng rộng 10,5m, là đường hai chiều, tim đường có dải vạch sơn màu trắng đứt đoạn, chia 2 chiều đường, tại đây có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và vạch sơn báo giảm tốc độ trước ngã tư. Đường liên xã trải nhựa phẳng rộng 7m, là đường hai chiều, tại đây có biển báo giao nhau với đường ưu tiên và biển chỉ dẫn hướng đường. Tỉnh lộ 287 tại ngã tư đoạn tiếp giáp đường liên xã được mở rộng 20m, mở bên phải rộng 5m, mở bên trái rộng 4,5m. Đường liên xã tại ngã tư đoạn tiếp giáp tỉnh lộ 287 rộng 15,4m, đoạn mở bên phải 2.6m, đoạn mở bên trái 5,8m. Tại đường liên xã hướng M đến ngã tư giao với tỉnh lộ 287, vạch giảm tốc cuối đến mép đường bên trái tỉnh lộ 287 là 11,5m, tỉnh lộ 287 hướng T đến ngã 4 giao đường liên xã vạch giảm tốc cuối cách mép đường bên phải đường liên xã M - V là 27,7m.

Quy ước bên phải, trái tỉnh lộ 287 được tính theo chiều T đi P; đường liên xã tính theo chiều M đi UBND xã V. Xác định mép đường nhựa bên phải của đường liên xã làm chuẩn; xác định mốc là mép đường nhựa bên phải của tỉnh lộ 287, các số đo được đo vuông góc vào mép đường chuẩn và đo vuông góc với mốc.

- Vị trí các phương tiện sau khi xảy ra tai nạn:

Xe ô tô BKS: 89A- 048.77 đỗ trên đường liên xã, đầu xe hướng về UBND xã V, đuôi xe hướng về ngã tư, đầu trục bánh xe trước bên phải cách mép đường chuẩn là 2,65m, đầu trục bánh xe trước bên phải cách mép đường và mốc là 5,2m về phía UBND xã V. Đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 1,95m.

Xe ô tô tải BKS: 20C- 010.23 đỗ trên đường liên xã, đầu xe hướng về UBND xã V, đuôi xe hướng về phía ngã 4. Đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 4,2m, đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 4m và cách đầu trục bánh trước bên phải của xe ô tô con BKS: 89A-048.77 là 21,4m về phía UBND xã V.

- Tại hiện trường phát hiện các dấu vết:

Đám vết cày trượt mặt đường (1) diện (8.2 x 0.65)m, điểm đầu của đám cách mép đường chuẩn 4,1m về phía Phật Tích, điểm cuối của đám tại vị trí bánh trước bên trái của xe ô tô BKS: 89A-048.77 đang tỳ trên mặt đường và cách mép đường chuẩn 4m, đám vết có chiều hướng M về phía UBND xã V, điểm đầu của đám cách mốc 3,4m về phía M.

Đám mảnh nhựa, kim loại (2) rơi rải rác từ khu vực ngã tư về phía UBND xã V trong diện (11,2 x 4,8)m.

*** Khám nghiệm tử thi Trần Văn P - SN 1985 trú tại V - Đ -V - Hưng Yên:**

- Khám ngoài: Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Nhiều vết bầm tím, vùng mặt và trán 2 bên, vết mổ đã khâu lại từ thái dương phải sang trái dài 30cm, trên đó có 40 mũi chỉ khâu. Bầm tím hai bên hố mắt, vết xây xát da vùng trán thái dương trái kích thước (0,7 x 0,4) cm. Xây xát da trán bên phải sát chân tóc kích thước (2,5 x 1) cm. Vết mổ vùng trán từ đầu mắt trái chếch về trán phải dài 8,8 cm được khâu kín bằng 14 mũi chỉ. Xây xát da nhỏ dưới mắt trái kích thước (0,8 x 0,5) cm bằng một mũi chỉ khác. Vết bầm tím môi dưới bên trái trên diện (2,7 x 0,4) cm. Vết xây xát da phía ngoài cẳng tay trái sát khuỷu tay trái kích thước (3,7 x 1,2)cm. Vết hằn vùng cổ tay mặt ngoài, trái trên diện (2 x 2,5) cm. Xây xát da mu ngón 2,3 bàn tay phải kích thước (0,4 x 0,5)cm và (0,3 x 0,3) cm.

- Khám trong: Rạch da theo các vết mổ vùng trán - thái dương hai bên thấy tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh chẩm. Vùng khuyết xương sọ kích thước (12 x 8)cm. Não phù, chảy máu lan tỏa màng mềm. Tổ chức não dập nát, nhiều ổ chảy máu nhỏ vùng trán hai bên sâu vào mô não, diện rộng. Xương trần hố mắt vỡ thành nhiều mảnh có mảnh xương rời.

*** Khám nghiệm xe ô tô tải, nhãn hiệu Cửu Long, màu xanh, BKS: 20C - 010.23:**

Thanh phía dưới khung giá bảo hiểm sườn xe bên phải bị đẩy cong từ phải qua trái, điểm gập cong cách vị trí đầu phía sau của thanh 76cm. Mặt hướng ngoài bên phải từ điểm gập cong về phía sau rải rác có vết chà xước kim loại bong chóc sơn màu đen trong diện (71 x 6)cm, Tại vị trí cách điểm gập của thanh có vết tì

lõm kim loại hướng từ phải qua trái trong diện (13 x 5)cm, T vết gập cách vị trí vuông góc với thân xe 20cm, cạnh phía dưới của vết gập bám dính chất màu đen, điểm gập cách mặt đất 65 cm.

Thanh phía trên của giá bảo vệ thành xe bên phải mặt hướng ngoài bên phải rải rác có vết chà xước kim loại bong tróc sơn màu đen và vàng trong diện (59 x 6) cm, T vết cách đầu phía sau của thanh 58cm, chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên. Thanh này bị đẩy cong từ trái qua phải bởi 2 điểm gấp, điểm thứ nhất cách đầu thanh phía sau 39 cm; điểm thứ 2 cách đầu thanh phía sau 84 cm.

Mặt trong của thanh này tại vị trí 2 điểm gập có vết chà xát kim loại chùi sạch bụi, vết gần nhất so với đầu sau của thanh có diện (9 x 6)cm, vết xa nhất so với đầu cuối của thanh có diện (8 x 6)cm, thanh này cách mặt đất 90 cm.

Tại vị trí mặt hướng ngoài bên phải của bình hơi, ngoài có vết chà xước sơn trong diện (16 x 10)cm, chiều hướng từ trước về sau, T vết cách mặt đất 93cm. Xem xét tại cổ nối dẫn khí phía sau của bình khí này có vết hở kích thước (01 x 3) cm.

Cạnh bên phải phía dưới bình ống xả có vết va đập lõm kim loại, chiều hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên trong diện (8 x 5)cm, T vết cách mặt đất 55cm. Mặt phía dưới của bình ống xả này có vết chà xước móp lõm kim loại chiều hướng từ phải qua trái, từ sau về trước, từ dưới lên trên trong diện (58 x 13) cm, điểm lõm sâu nhất cách mặt đất 55 cm.

Chắn bùn phía trước bánh sau bên phải tại vị trí cạnh ngoài bên phải phía dưới có vết cong gập cũ, vết gập hướng từ phải qua trái, từ sau về trước, tại vị trí mặt ngoài bên phải của cạnh gập hướng bên phải có vết chà xước kim loại diện (55 x 7) cm.

Bình nén hơi phanh bánh sau bên phải tại vị trí mặt hướng trước bên trái và mặt hướng trái có vết mài trượt chùi sạch bụi bám chất màu đen diện (8 x 7) cm, chiều hướng từ trái qua phải. Tại vị trí mặt hướng trước, dưới của ống dẫn khí bình nén phanh bánh phải phía sau rải rác có đám vết mài trượt chùi sạch bụi diện (14 x 1) cm, chiều hướng từ trái qua phải. Mặt hướng dưới cạnh dưới của trục sắt xi bên phải có vết chà xước kim loại diện(2 x 0.5) cm, vết này tương ứng với vết chùi sạch bụi ở bình nén khí phanh, mô tả ở trên.

Gông nhíp đầu tiên tính từ trước về sau của bộ nhíp bên phải phía sau xe và một số đầu nhíp phía trước xe rải rác một số vết chà xước kim loại và mất bụi diện (8 x 5)cm, T vết cách mặt đất 74 cm.

Mặt ngoài má lốp sau bên phải có vết mài mòn cao su diện (10 x 8) cm, vết cách chân van 16cm theo chiều lùi của bánh xe, tương ứng với vết này tại vị trí ngoài của lazang có đám vết rải rác chà xước kim loại diện (14 x 6) cm. Cũng tại mặt ngoài má lốp và mặt ngoài lazang của bánh xe này có đám vết rải rác mài mòn cao su và kim loại diện (40 x 16) cm, chiều hướng phức tạp, T vết cách chân van 90cm theo chiều tiến của bánh xe.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh tay, còi đèn hoạt động bình thường, phanh chân không có tác dụng.

*** Khám nghiệm xe ô tô, nhãn hiệu HUYNDAI GRAND i10, màu trắng, BKS: 89A - 048.77:**

Toàn bộ phần đầu xe bị va đập theo chiều hướng từ trước về sau, từ trái qua phải làm dập vỡ, móp méo nhựa, kim loại của các bộ phận linh kiện xe, vết va đập tập chung nhiều chủ yếu ở phía bên trái đầu xe làm cho lắp ca bô bị đẩy rúm từ trước về sau, từ dưới lên trên, từ trái qua phải; Rời mất toàn bộ ba đờ sốc trước làm cho giá đỡ, téc lọc nước, ác qui bị dập vỡ, mất vững, khiến téc nước, bình ác qui bị kém liên kết với thân xe, các dây dẫn và ống dẫn. Vết va đập nhiều ở bên trái làm cho sắt xi bên trái phía trước bị đẩy chùn từ trước về sau, từ trái qua phải tì sát với máy của xe.

Tai bên trái bị đẩy gập từ trái qua phải, từ trước về sau tì sát vào trụ sắt xi, tại mặt hướng ngoài phía trước ở tư thế gập có đám vết tì lõm kim loại (2 vết song song dạng dây cung) đáy cung hướng về bên phải, bề mặt 2 vết này và khu vực xung quanh bám dính chất màu đen và cát đất trong diện(9.5 x 33) cm, hai vết này có khoảng cách 5cm. Giá đỡ ba đờ sốc bằng kim loại bị đẩy cong gập từ trước về sau, từ trái qua phải, điểm cong gập hướng về trước xe. Và cách đầu giá đỡ 72 cm. Trên toàn bộ giá đỡ này, mặt hướng ngoài phía trước rải rác nhiều vết chà xước kim loại chùi sạch bụi.

Mặt ngoài hướng trên lắp ca bô có trạng thái cong gập biến dạng có nhiều vết chà xước kim loại bám chất màu đen và đất cát trong diện (132 x 40) cm, vết chà xước kim loại có chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải.

Toàn bộ cản trước của đầu xe bị gãy rời ra ngoài; Cụm đèn pha và đèn xi nhan trái mất hoàn toàn; cụm đèn pha và đèn xi nhan phải phía trước bị dập vỡ hoàn toàn, 1 số chi tiết còn lại chỉ được liên kết bằng dây dẫn điện.

Trục bánh trước bên trái gập cong từ trước về sau làm cho lốp bị nổ, xịt hết hơi. Bánh xe tì sát vào chắn bùn sau bánh trước, la zăng của bánh xe này bị vỡ toác theo hình vòng cung của bánh xe, vết vỡ này tương ứng với tiết diện bẹt của đĩa phanh, T vết tương ứng với chân van theo trục bánh xe, điểm bục lốp có diện (6 x 1) cm theo chiều nằm ngang của thân xe và nằm ở vị trí giữa số 6 trong dãy chữ 165/65R1479H in nổi trên má lốp bên trái.

Vết va đập dập vỡ phía đầu xe làm cho toàn bộ kính cản trước bị nứt vỡ, vết nứt vỡ kính có chiều hướng bị bẻ đẩy từ trước về sau ở phía góc bên trái phía dưới, đám vỡ tập trung nhiều ở góc phía dưới bên trái, dưới giữa và mặt trước ghế lái; đám dập vỡ kính ở trước ghế lái có chiều hướng từ trong xe ra ngoài.

Cạnh ngoài phía dưới cánh ghế lái bị cong gập biến dạng do lực dồn đẩy va chạm đầu xe, làm tì sát và mắc kẹt với cánh cửa phía sau liền kề (không mở được cánh cửa ghế lái) và vỡ vụn mất hoàn toàn kính chắn gió của cánh cửa này.

Sàn khoang lái bị cong gập do va đập phía trước xe làm tì sát xuống mặt đất.

Ốp nhựa phía trong xe của trụ cột cửa bên trái có vết va đập dập vỡ nhựa theo chiều từ sau về trước trong diện (10 x 4)cm, vết nứt vỡ nhựa có chiều hướng bung từ trái qua phải.

Khoang ghế người ngồi phía sau rải rác bám dính các chất màu nâu đỏ dạng máu.

Bổ sung: Vết dập vỡ nhựa ở trụ cột cửa trong xe T vết cách sàn xe 95cm, cách mặt ghế người ngồi sau 60cm.

Túi khí tại vô lăng ở trạng thái đã sử dụng.

Vết chà xước kim loại mặt trên nắp ca bô có dạng hằn lõm từ trên xuống dưới, vết thứ nhất nằm chéo từ trái qua phải dài 38 cm, rộng 3,5 cm; T vết cách đầu nắp ca bô 21 cm, vết thứ hai có dạng vòng cung và có chiều hướng đoạn đầu từ trước về sau, từ phải qua trái, đoạn cuối chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái, đầu vết nằm ở cạnh đầu nắp ca bô. Đầu vết 1 cách đầu vết 2 là 41cm. Xem xét phần cản trước rời ra phần thân xe thấy toàn bộ cạnh bên trái bị dập vỡ nham nhở tại vị trí tương ứng với vị trí treo biển số có vết chà xước nhựa, nứt vỡ nhựa trong diện (10 x 3)cm, bề mặt bám chất bẩn màu đen, chiều hướng dấu vết từ mặt ngoài hướng vào mặt sau. Toàn bộ mặt hướng ngoài của cản trước này và mặt ngoài biển số xe rải rác có nhiều vết chà xước nhựa bám dính chất màu nâu dạng đất và chất bột màu trắng dạng cát sỏi.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe hư hỏng do tai nạn, không kiểm tra được.

* Tại bản giám định pháp y số 56/18/GĐPY ngày 11/6/2018 của Bệnh viện hữu nghị Vi kết luận: *Nạn nhân Trần Văn P tử vong do đa chấn thương sọ não - hàm mặt phối hợp*.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: bị cáo có giấy phép lái xe hạng B2 và là chủ sở hữu của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Grand I10. Buổi trưa ngày 31/5/2018 bị cáo cùng các anh là Q, P và T rủ nhau đi lễ chùa Phật Tích. Trong suốt quá trình đi, bị cáo là người trực tiếp điều khiển xe và duy trì với tốc độ khoảng 50- 60km/h. Anh Q ngồi bên ghế phụ, cạnh lái xe, anh P ngồi ghế sau phía tay lái của bị cáo, còn anh T ngồi ghế sau anh Q. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày, khi bị cáo lái xe đến đường tỉnh lộ 287 thuộc địa phận huyện Tiên Du, do không chú ý quan sát hệ thống biển báo giao thông tại các nơi giao nhau nên bị cáo không biết xe ô tô do mình điều khiển đang đi vào khu vực giao nhau giữa đường tỉnh lộ 287 và đường liên xã M- V. Bị cáo không giảm tốc độ và không tập trung quan sát phía trước nên đã đâm vào chiếc xe tải đang qua ngã tư. Sau khi va chạm, bị cáo và anh Phú được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Tuy nhiên do vết thương nặng nên anh P đã tử vong. Bị

cáo nhận thức được hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật và gây hậu quả nghiêm trọng. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh P số tiền 160 triệu đồng và mong nhận được sự thông cảm từ phía gia đình nạn nhân.

Đại diện phía gia đình nạn nhân là ông Trần Văn H trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, anh N và anh T đã có trách nhiệm với phía gia đình ông. Đồng thời ông đã thay mặt gia đình nhận số tiền bồi thường mai táng phí và tổn thất tinh thần từ anh N là 160 triệu đồng và số tiền 116 triệu đồng từ anh Phạm Đăng T. Đến nay, ông không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho anh N.

Bị hại là anh Phạm Đăng T đề nghị xét xử vắng mặt, quá trình điều tra anh đã tự N hỗ trợ cho phía gia đình nạn nhân Phú số tiền 116 triệu đồng. Anh không có ý kiến gì về số tiền này. Đối với chiếc xe ô tô BKS: 20C- 010.23 của anh bị hư hỏng sau tai nạn, do thiệt hại nhỏ, không đáng kể nên anh T không yêu cầu định giá tài sản cũng như không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường cho anh. Ngoài ra, anh T đã tự N hỗ trợ chi phí chữa trị 2.000.000 đồng cho N, anh cũng không có yêu cầu đề nghị gì đối với số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 14/11/2018. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:Xử phạt bị cáo N từ 16 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 32 đến 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 3230379 của xe ô tô BKS 89A-048.77, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 89A-048.77 và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Văn N.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du về tội danh và hình phạt áp dụng mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: khoảng 11 giờ 50 phút ngày 31/5/2018, Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô 89A-048.77, chở các anh Trần Văn P, Trịnh Văn T và Trần Văn Q lưu thông trên tỉnh lộ 287 để đi lễ tại chùa P. Khi đi đến ngã tư giao cắt giữa tỉnh lộ 287 và đường liên xã M -V thuộc địa phận thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ tới mức an toàn khi đi vào ngã tư nên đã đã đâm vào xe ô tô BKS: 20C-010.23 do anh Phạm Đăng T điều khiển đang đi vào qua ngã tư, dẫn đến tai nạn. Hậu quả làm anh P bị tử vong do đa chấn thương sọ não - hàm mặt phối hợp.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 5 Thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ. *"Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ*

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường"

và vi phạm điểm c khoản 8 điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ- CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử lý các trường hợp vi phạm quy tắc giao thông đường bộ:

c) Không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông

Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, mà còn xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây T lý hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông. Do đó, hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực giúp đỡ gia đình nạn nhân đồng thời đã tự N bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân và được đại diện gia đình xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng

và có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, căn cứ theo quy định tại điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người sống có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô tải BKS: 20C-010.23 cùng giấy tờ xe thuộc sở hữu của anh Phạm Đăng T và xe ô tô BKS: 89A-048.77 thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Văn N, công an huyện Tiên Du đã trả lại cho các anh là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 3230379 của xe ô tô BKS 89A-048.77, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 89A-048.77 và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Văn N cần trả lại cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

Liên quan trong vụ án có anh Trịnh Văn T, sinh năm 1986 và Trần Văn Q, sinh năm 1986 đều ở thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên ngồi trên xe ô tô BKS: 89A-048.77 do N điều khiển, sau khi xảy ra tai nạn do không bị thương tích gì nên anh Q, anh T không có yêu cầu đề nghị gì, do vậy không xem xét giải quyết.

Đối với anh Phạm Đăng T, điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C-010.23 (loại 7 tấn) không đúng với giấy phép lái xe hạng B2 được cấp, vi phạm điểm a khoản 7 Điều 21 của Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Công an huyện Tiên Du đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Phạm Đăng T là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 (Ba hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 3230379 của xe ô tô BKS 89A-048.77, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 89A-048.77 và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Văn N.

4.Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Trường